

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (857 -)/DA20QKDB

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Hình thức đánh giá: Tiểu luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

18/06/2022

Phòng thi: B31. 202

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	112220002	Võ Thiện Ân	19/04/2002	Nam	7,0	7,8	7,4	01			
2	112220010	Hồ Nhã Bình	28/11/2002	Nữ	7,0	3,8	5,4	02			
3	112220011	Võ Minh Chiến	17/06/2002	Nam	9,0	4,3	6,7	01			
4	112220018	Nguyễn Thị Ngọc Dung	03/02/2002	Nữ	8,0	4,0	6,0	02			
5	112220019	Cao Thùy Dương	26/12/2002	Nữ	7,5	5,3	6,4	02			
6	112220020	Hà Thị Tường Duy	01/02/2002	Nữ	7,0	7,5	7,3	02			
7	112220021	Nguyễn Khánh Duy	29/07/2002	Nam	10,0	9,3	9,7	02			
8	112220026	Lê Thị Ngọc Giàu	01/02/2002	Nữ	8,0	9,3	8,7	02			
9	112220027	Nguyễn Thị Ngọc Hân	05/09/2002	Nữ	8,5	3,8	6,2	01			
10	112220038	Trịnh Đức Huy	01/05/1998	Nam	8,0	6,0	7,0	02			
11	112220045	Huỳnh Đăng Khoa	08/05/2001	Nam	8,5	9,0	8,8	02			
12	112220047	Lê Thúy Kiều	20/09/2002	Nữ	7,5	8,0	7,8	02			
13	112220048	Huỳnh Hoàng Kim	12/10/2002	Nam	9,5	8,3	8,9	01			
14	112220054	Lưu Huỳnh Duyên Linh	30/06/2002	Nữ	9,0	9,0	9,0	01			
15	112220060	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	18/04/2002	Nữ	8,5	9,0	8,8	02			
16	112220062	Nguyễn Thanh Ngân	21/10/2001	Nữ	7,5	8,3	7,9	02			
17	112220069	Kim Chí Phương Nguyệt	01/06/2002	Nữ	8,5	9,0	8,8	02			
18	112220070	Trần Thị Yến Nhi	20/08/2002	Nữ	6,5	7,8	7,2	01			7,2
19	112220075	Nguyễn Tâm Như	02/06/2001	Nữ	8,5	6,0	7,3	01			
20	112220081	Diệp Tấn Phát	03/02/2002	Nam	10,0	7,0	8,5	02			
21	112220102	Kim Thị Thanh Thúy	25/07/2002	Nữ	6,0	6,3	6,2	02			
22	112220104	Lý Ngọc Tiên	21/01/2002	Nữ	8,0	4,5	6,3	02			
23	112220118	Lê Thị Phương Trang	29/01/2002	Nữ	9,0	4,3	6,7	02			
24	112220120	Phạm Thị Ngọc Trinh	08/04/2002	Nữ	8,0	5,5	6,8	02			
25	112220130	Trần Thị Thảo Vi	15/12/2002	Nữ	9,0	9,3	9,2	02			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 25

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 25

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 25

Tổng số tờ: 43

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Ngọc Huyền

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 7 tháng 7 năm 2022

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Thị Ngọc Huyền

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lãnh

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 1**

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (857 -)/DA20QKDB

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Hình thức đánh giá:.....

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

18/6/2022

Phòng thi: B31.207

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	112220131	Nguyễn Thị Tường Vi	04/03/2002	Nữ	8,5	7,0	7,8	2	Tường Vi		
2	112220134	Trần Phước Vinh	18/09/2002	Nam	9,5	8,3	8,9	2	Trần Phước Vinh		
3	112220136	Phạm Thị Thúy Vy	07/01/2002	Nữ	6,0	4,0	5,0	2	Thúy Vy		
4	112220138	Hà Như Ý	12/02/2002	Nữ	8,0	4,0	6,0	1	Hà Như Ý		
5	112220139	Lữ Thị Hoàng Yến	12/11/2002	Nữ	7,0	4,5	5,8	2	Lữ Thị Hoàng Yến		
6	112220142	Văn Thị Hồng Duy	18/08/2002	Nữ	8,5	3,8	6,2	2	Văn Thị Hồng Duy		
7	112220143	Đỗ Minh Hiếu	07/04/2002	Nam	10,0	7,3	8,7	2	Đỗ Minh Hiếu		
8	112220145	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	02/01/2002	Nữ	10,0	3,3	6,7	2	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		
9	112220147	Lê Nguyễn Tuyết Huỳnh	18/12/2002	Nữ	—	—	—	—	—		
10	112220153	Phạm Hữu Tân	17/06/2002	Nam	8,5	3,5	6,0	2	Phạm Hữu Tân		
11	112220157	Nguyễn Thị Anh Thư	17/12/2002	Nữ	6,5	8,0	7,3	1	Nguyễn Thị Anh Thư		
12	112220158	Trần Thị Cẩm Thúy	02/11/2002	Nữ	9,0	8,5	8,8	2	Trần Thị Cẩm Thúy		
13	112220166	Nguyễn Ngọc Triệu Vy	29/03/2002	Nữ	9,0	9,0	9,0	2	Nguyễn Ngọc Triệu Vy		
14	112220167	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	28/11/2002	Nữ	7,5	9,3	8,4	2	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		
15	112220175	Nguyễn Phi Châu	16/06/2002	Nữ	8,0	8,0	8,0	2	Nguyễn Phi Châu		
16	112220185	Nguyễn Thị Ngọc Đăng	24/06/2002	Nữ	7,5	5,5	6,5	1	Nguyễn Thị Ngọc Đăng		
17	112220205	Hồ Hạ Lam	03/03/2002	Nữ	9,0	8,8	8,9	2	Hồ Hạ Lam		
18	112220233	Mai Phi Phổ	17/10/2002	Nam	9,0	7,0	8,0	2	Mai Phi Phổ		
19	112220245	Phan Thị Lan Thanh	29/06/2002	Nữ	8,0	4,0	6,0	2	Phan Thị Lan Thanh		
20	112220252	Nguyễn Thị Anh Thư	20/04/2002	Nữ	9,5	6,8	8,2	2	Nguyễn Thị Anh Thư		
21	112220254	Trần Thị Minh Thư	18/02/2002	Nữ	10,0	8,5	9,3	2	Trần Thị Minh Thư		
22	112220257	Đinh Minh Toàn	29/06/2002	Nam	9,0	6,5	7,8	1	Đinh Minh Toàn		
23	112220267	Bùi Thị Gia Vi	06/12/2002	Nữ	10,0	5,0	7,5	2	Bùi Thị Gia Vi		
24	112220274	Nguyễn Thị Yến Vy	21/04/2002	Nữ	8,5	5,0	6,8	2	Nguyễn Thị Yến Vy		
25	112220278	Cô Thị Kim Yến	22/12/2002	Nữ	10,0	6,5	8,3	1	Cô Thị Kim Yến		

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....25

Tổng số sv, hs dự đánh giá:.....24

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....24

Tổng số tờ:.....43

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Điểm QT:.....50%; Điểm KT:.....50%

Trà Vinh, Ngày ..8.. tháng ..8.. năm ..22..

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (857 -)/DA18NNAB

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Hình thức đánh giá:.....Đ.....

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....18...../6...../2022.....

Phòng thi:.....B31.....Lo8.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	110418064	Trần Hồng Ngọc	25/07/2000	Nữ	<u>8,0</u>	<u>7,0</u>	<u>7,5</u>	<u>2</u>	<u>me</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....01.....

Tổng số sv, hs dự đánh giá:01.....

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....01.....

Tổng số tờ:.....02.....

Cán bộ coi thi 1:.....me.....Nguyễn Duy Tuấn.....

Điểm QT:.....50.....%; Điểm KT:.....50.....%

Trà Vinh, Ngày8..... tháng8..... năm22.....

Cán bộ ghi điểm:.....me.....Chen Son Ca.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....me.....Nguyễn Thị Lành.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (857 -)/DA18SNV

CBGD: Nguyễn Quang Hùng (00589)

Hình thức đánh giá:.....*TL*.....

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

18/6/2022

Phòng thi:.....*11.207*.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	113718023	Sang Kim Siện	18/11/2000	Nữ	<i>6,0</i>	<i>7,3</i>	<i>6,7</i>	<i>2</i>	<i>Suy</i>		

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....*01*.....

Tổng số sv, hs dự đánh giá:*01*.....

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....*01*.....

Tổng số tờ:.....*02*.....

Cán bộ coi thi 1:.....*Trần Ngọc Dũng*.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Điểm QT:.....*50*.....%; Điểm KT:.....*60*.....%

Trà Vinh, Ngày*8*..... tháng*8*..... năm*2022*.....

Cán bộ ghi điểm:.....*Đoàn Sơn Ca*.....

Cán bộ kiểm tra:.....*Nguyễn Thị Lành*.....